

CÔNG TY TNHH GOHOME365
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GOHOME365

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GOHOME365 COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GOHOME365

2. Mã số doanh nghiệp: 0108050616

3. Ngày thành lập: 09/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7, ngách 17, ngõ 292, đường Nghi Tàm, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Thu nhập sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
2.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
3.	In ấn	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
6.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
8.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác Bán buôn hoa và cây Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
10.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
12.	Bán buôn tổng hợp	4690
13.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

14.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
15.	Sản xuất nhạc cụ	3220
16.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
17.	Xây dựng nhà các loại	4100
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. Lắp đặt thiết bị phòng cháy và chữa cháy	4329
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
22.	Bán buôn gạo	4631
23.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
24.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
25.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
26.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ (trừ kinh doanh vàng miếng) Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hoả, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
27.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
29.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
30.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
32.	Khai thác gỗ	0221
33.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
34.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
35.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
37.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
38.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan;	7110
42.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
43.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
44.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
45.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
46.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
47.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
48.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
49.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
50.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
51.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
52.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

53.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
54.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
55.	Quảng cáo	7310
56.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất công trình	7410
57.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
58.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
59.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
61.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
62.	Sản xuất sợi	1311
63.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
64.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
65.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
66.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
67.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
68.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
69.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
70.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
71.	Sản xuất giày dép	1520
72.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
73.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
74.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
75.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
76.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
77.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
78.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
79.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
80.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
81.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
82.	Xây dựng công trình công ích	4220
83.	Phá dỡ	4311
84.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
85.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

86.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm khác	4632
87.	Bán buôn đồ uống	4633
88.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
89.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649(Chính)
90.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
91.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
92.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐẶNG THỊ THÀNH	Số 402, nhà K2, Hào Nam, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	900.000.000	90,000	B6335960	
2	NGUYỄN THỊ HỒNG	Số 402, nhà K2, Hào Nam, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	100.000.000	10,000	012799058	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG THỊ THÀNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/11/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B6335960

Ngày cấp: 17/04/2012 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 402, nhà K2, Hào Nam, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 402, nhà K2, Hào Nam, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội